



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG VẬN TẢI

Địa chỉ: Số 17-Nguyễn Đình Chiểu- Hai Bà Trưng-Hà Nội

Điện thoại: 0243.9437412

Email: quantrictn@gmail.com

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2019

THÔNG BÁO MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Kính gửi: Quý vị cổ đông Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Giao thông vận tải

Hội đồng quản trị Công ty CP Đầu tư và xây dựng GTVT trân trọng thông báo và kính mời quý vị cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty, chi tiết như sau:

- Thời gian:** 08h30 ngày 24/04/2019 (đón tiếp Cổ đông đăng ký dự họp từ 08h00 cùng ngày)
- Địa điểm:** Văn phòng Công ty, Tầng 5 Tòa báo nông thôn ngày nay, Đường Dương Đình Nghệ, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.
- Nội dung Đại hội:** Đề nghị Quý cổ đông xem nội dung chương trình kèm theo.
- Tài liệu Đại hội:** Gửi kèm thông báo mời họp được gửi cho quý vị Cổ đông theo địa chỉ đã đăng ký với công ty.
- Đăng ký tham dự Đại hội:** Tất cả các Cổ đông/Người đại diện được ủy quyền của Cổ đông sở hữu cổ phần Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng giao thông vận tải theo danh sách cổ đông chốt tại 16 giờ 00 ngày **25/03/2019** đều có quyền tham dự Đại hội.
- Xác nhận tham dự đại hội:** Đề công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, Quý vị Cổ đông vui lòng đăng ký (dự họp trực tiếp hoặc ủy quyền cho người khác) với Công ty trước **16h00 ngày 22/04/2019** theo địa chỉ sau:
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng giao thông vận tải
Địa chỉ: Tầng 5, Tòa báo nông thôn ngày nay, Đường Dương Đình Nghệ, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.
Điện thoại: **024. 3943 7412**
- Cổ đông (hoặc người được ủy quyền) đến tham dự đại hội cần mang theo các giấy tờ sau: Thông báo mời họp; Chứng minh nhân dân/hộ chiếu (đối với Cổ đông là cá nhân); Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp (đối với Cổ đông là tổ chức) và Bản gốc giấy ủy quyền tham dự Đại hội (nếu được ủy quyền) để làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Việt Hoa

Lưu ý:

Nếu Quý cổ đông cần thêm thông tin, xin liên hệ:

Hội đồng quản trị Công ty CPĐT và XD GTVT

Địa chỉ: Văn phòng Công ty, Tầng 5, tòa báo Nông thôn ngày nay, lô E2 đường Dương Đình Nghệ, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội;

Tel: 024.3943 7412;

Email: quantrictn@gmail.com.



....., ngày tháng 04 năm 2019

**GIẤY ĐĂNG KÝ THAM DỰ/ỦY QUYỀN THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng GTVT.

1. Thông tin cổ đông

Tên cá nhân/tổ chức:.....
Mã cổ đông:
Số CMND/Hộ chiếu/ĐKDN:..... cấp ngày:...../...../.....tại:.....
Địa chỉ thường trú:.....
Hiện đang sở hữu:..... cổ phần.
(*Bằng chữ:*.....)

2. Tham dự trực tiếp

3. Hoặc ủy quyền tham dự

a) Ủy quyền cho người khác

Họ tên người được ủy quyền:

Số CMND/Hộ chiếu/ĐKDN:..... cấp ngày:...../...../.....tại:.....

b) Hoặc ủy quyền cho một trong những thành viên HĐQT có tên dưới đây

- | | | |
|-------------------------|-------------------|--------------------------|
| - Ông Đinh Trần Quân | - Chủ tịch HĐQT | <input type="checkbox"/> |
| - Ông Nguyễn Viết Hoa | - Thành viên HĐQT | <input type="checkbox"/> |
| - Ông Đỗ Viết Tập | - Thành viên HĐQT | <input type="checkbox"/> |
| - Ông Nguyễn Viết Thanh | - Thành viên HĐQT | <input type="checkbox"/> |
| - Bà Đỗ Thị Phương Hoa | - Thành viên HĐQT | <input type="checkbox"/> |

Người được ủy quyền sẽ thay mặt tôi tham dự Đại hội, đóng góp ý kiến và biểu quyết về những vấn đề tại Đại hội.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên/con dấu)

CỔ ĐÔNG-NGƯỜI ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên/con dấu)

Ghi chú:

- Quý cổ đông vui lòng điền đầy đủ thông tin cá nhân và ký xác nhận bên dưới.
- Trong trường hợp ủy quyền cho người khác, đề nghị điền đầy đủ thông tin Người được ủy quyền. Hai bên ủy quyền và được ủy quyền đều ký xác nhận vào giấy đăng ký (đóng dấu nếu là tổ chức). Người được ủy quyền không được ủy quyền cho người khác.
- Đề nghị Quý cổ đông gửi Giấy đăng ký này cho Công ty trước 16h00 ngày 22/04/2019 theo địa chỉ:
+ Gửi thư bưu điện: Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng giao thông vận tải, Tầng 5 tòa báo Nông thôn ngày nay, lô E2, đường Dương Đình Nghệ, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, HN

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG GTVT

TÀI LIỆU

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG GTVT**

HÀ NỘI, NĂM 2019

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2019

CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG VẬN TẢI

Thời gian: 08h30 ngày 24 tháng 04 năm 2019

Địa điểm: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Giao thông Vận tải,
Tầng 5, tòa báo Nông thôn ngày nay, đường Dương Đình Nghệ, quận Cầu Giấy, HN

Thời gian	Nội dung chương trình	Thực hiện
8h00-8h30	Tiếp đón cổ đông, thủ tục đăng ký và kiểm tra thành phần, tư cách cổ đông, gửi tài liệu và phiếu biểu quyết, thẻ biểu quyết cho cổ đông.	Lễ tân và BKS
8h30-8h45	- Tuyên bố lý do, đọc báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông và giới thiệu thành phần tham dự Đại hội; - Giới thiệu và Thông qua Đoàn chủ tịch và Chủ tọa cuộc họp; - Lấy ý kiến đại hội thông qua: + Ban thư ký + Ban kiểm phiếu + Thông qua quy chế làm việc tại Đại hội	MC
8h45-10h00	Trình bày báo cáo và các tờ trình Đại Hội: 1. Báo cáo của HĐQT về công tác quản lý kinh doanh năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019; 2. Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch kinh doanh năm 2019; 3. Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động quản lý công ty của HĐQT và Ban Giám đốc năm 2018; 4. Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán; 5. Tờ trình thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán; 6. Tờ trình thông qua thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát; 7. Tờ trình thông qua báo cáo kết quả kinh doanh năm 2018 và phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế lũy kế năm 2018; 8. Tờ trình Thông qua tái cơ cấu danh mục tài sản của công ty, ủy quyền cho HĐQT được quyết định các chủ trương liên quan đến việc đầu tư hoặc mua bán tài sản có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của công ty tính theo sổ sách kế toán được kiểm toán gần nhất; 9. Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2019; 10. Tờ trình thông qua phương án phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ Công ty.	Đoàn Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Tổng GD Trưởng BKS Kế toán trưởng Đoàn Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Đoàn Chủ tịch
10h00-10h30	Trao đổi, thảo luận	Đoàn Chủ tịch

Thời gian	Nội dung chương trình	Thực hiện
10h30-10h45	Hướng dẫn biểu quyết và tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung của đại hội	Ban Kiểm phiếu
10h45-11h00	Kiểm phiếu, nghỉ giải lao	Ban Kiểm phiếu
11h00-11h30	Tổng kết đại hội - Công bố biên bản họp đại hội, dự thảo nghị quyết đại hội; - Biểu quyết thông qua Biên bản họp, Nghị quyết Đại hội - Tổng kết và tuyên bố bế mạc Đại hội	Thư ký Ban kiểm phiếu Đoàn Chủ tịch

Số: 01.19/NQ-CTN-HĐQT

Hà Nội, ngày 25 tháng 3 năm 2019

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Đầu tư và Xây dựng GTVT;
- Biên bản họp HĐQT Công ty số 01.19/CTN-HĐQT-BB ngày 25 tháng 03 năm 2019;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Chốt danh sách cổ đông của Công ty tại thời điểm 16 giờ 00 ngày 25/03/2019 để triệu tập Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Giao thông vận tải.

Điều 2: Thông qua Kế hoạch, chương trình và nội dung tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 với các nội dung chính như sau:

- Thời gian tổ chức họp: dự kiến dự kiến ngày 24/04/2019.
- Địa điểm: Văn phòng Công ty, Tầng 5 Tòa báo nông thôn ngày nay, Đường Dương Đình Nghệ, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.
- Thành phần: Các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty CTN chốt tại ngày 25/03/2019.
- Nội dung trình đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung chính như sau:
 - + Báo cáo của HĐQT về công tác quản lý kinh doanh năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019;
 - + Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch kinh doanh năm 2019;
 - + Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động quản lý công ty của HĐQT và Ban Giám đốc năm 2018;
 - + Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán;
 - + Tờ trình thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán;
 - + Tờ trình thông qua thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;


1

- + Tờ trình thông qua báo cáo kết quả kinh doanh năm 2018 và phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế lũy kế năm 2018;
- + Tờ trình Thông qua tái cơ cấu danh mục tài sản của công ty, ủy quyền cho HĐQT được quyết định các chủ trương liên quan đến việc đầu tư hoặc mua bán tài sản có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất;
- + Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và PP lợi nhuận năm 2019;
- + Tờ trình thông qua phương án phát hành cổ phần tăng vốn Công ty.

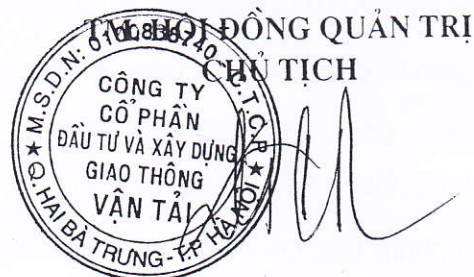
Điều 3: Tổ chức thực hiện:

- Hội đồng quản trị ủy quyền cho ông Nguyễn Việt Hoa - ủy viên HĐQT - duyệt chương trình, nội dung tài liệu chi tiết, phân giao nhiệm vụ các đầu mối và ký các văn bản liên quan để tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 theo quy định tại điều lệ Công ty và luật doanh nghiệp.
- Giao Tổng Giám đốc thực hiện các công tác chuẩn bị họp theo quy định tại điều lệ Công ty và luật doanh nghiệp.

Điều 4: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Ông (bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các Phòng chức năng và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Ban kiểm soát (để b/c);
- Lưu HĐQT.



Đinh Trần Quân

QUYẾT ĐỊNH

Vv: Chốt danh sách cổ đông để tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019
Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Giao thông vận tải.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG GTVT

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp hiện hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng GTVT;
- Biên bản họp HĐQT số 01.19/CTN-HĐQT-BB ngày 25/3/2019 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng GTVT;
- Nghị quyết số 01.19/NQ-CTN-HĐQT ngày 25/3/2019 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng GTVT;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Chốt danh sách cổ đông để tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Giao thông vận tải, chi tiết như sau :

Thành phần và thời điểm chốt danh sách cổ đông: Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty CP Đầu tư và Xây dựng GTVT đến thời điểm 16h00 ngày 25/03/2019.

Điều 2: Giao Thư ký HĐQT lập danh sách cổ đông Công ty CP Đầu tư và Xây dựng GTVT tính đến thời điểm 16h00 ngày 25/03/2019.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông (bà) thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, trưởng các phòng chức năng, các đơn vị liên quan và các cổ đông chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận :

- Như điều 3;
- Ban kiểm soát;
- Các cổ đông cty;
- Lưu HĐQT.



Nguyễn Viết Hoa

Số: 09/QĐ - CTN - HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Vv: Triệu tập Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019
Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Giao thông vận tải.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG GTVT

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp hiện hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng GTVT;
- Biên bản họp HĐQT số 01.19/CTN-HĐQT-BB ngày 25/03/2019 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng GTVT;
- Nghị quyết số 01.19/NQ-CTN-HĐQT ngày 25/03/2019 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng GTVT.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Giao thông vận tải, chi tiết gồm các nội dung sau:

1. Thời gian: 08h30 ngày 24/04/2019.
2. Địa điểm: Văn phòng Công ty, Tầng 5 Tòa báo nông thôn ngày nay, Đường Dương Đình Nghệ, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.
3. Nội dung đại hội: Được đính kèm theo quyết định này.
4. Thành phần và thời điểm chốt danh sách cổ đông: Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của CTN có tên trong danh sách chốt tại 16 giờ 00 ngày 25/03/2019 hoặc những người được ủy quyền hợp lệ.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông (bà) thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, trưởng các phòng chức năng, các đơn vị liên quan và các cổ đông chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Ban kiểm soát;
- Các cổ đông cty;
- Lưu KTTH.



Nguyễn Viết Hoa

DỰ THẢO

**QUY CHẾ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG VẬN TẢI**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp hiện hành;
- Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Giao thông vận tải;

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng giao thông vận tải thống nhất ban hành Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 như sau:

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1: Phạm vi áp dụng và mục tiêu của Quy chế

- 1.1 Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (Sau đây gọi tắt là "Đại hội") của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng giao thông vận tải (Sau đây gọi tắt là "Công ty").
- 1.2 Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện và cách thức tiến hành Đại hội.
- 1.3 Quy chế nhằm đảm bảo nguyên tắc công khai và dân chủ nhưng có sự điều hành thống nhất của Ban tổ chức và Đoàn chủ tịch Đại hội. Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

Điều 2: Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông

- 2.1 Điều kiện tham dự: Là cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty tại ngày chốt Danh sách cổ đông tham dự Đại hội hoặc là người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội.
- 2.2 Cổ đông có quyền tham dự họp và phát biểu trong Đại hội và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- 2.3 Cổ đông có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bằng văn bản cho một người khác dự họp Đại hội. Việc ủy quyền cho người khác dự họp Đại hội phải lập thành văn bản theo mẫu của

- Công ty và phải có chữ ký của Cổ đông đó và người được ủy quyền dự họp. Người được ủy quyền dự họp Đại hội phải nộp văn bản ủy quyền (bản gốc) trước khi vào dự họp.
- 2.4 Ban tổ chức Đại hội sẽ thông báo công khai chương trình Đại hội, các báo cáo, tờ trình sẽ trình bày tại Đại hội. Những ý kiến của Cổ đông hoặc thông qua đại diện được ủy quyền của Cổ đông tại Đại hội sẽ được thảo luận công khai và biểu quyết thông qua từng phần dưới hình thức biểu quyết bằng thẻ biểu quyết hoặc bằng phiếu biểu quyết tùy nội dung và sẽ thực hiện theo sự điều hành của Đoàn chủ tịch và Ban kiểm phiếu.
 - 2.5 Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội phải mang theo giấy tờ tùy thân (CMTND hoặc Hộ chiếu còn hiệu lực), bản gốc giấy ủy quyền (nếu được ủy quyền) nộp cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và nhận Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết cũng như các tài liệu khác có liên quan.
 - 2.6 Cổ đông đến dự Đại hội sau khi cuộc họp đã khai mạc phải thực hiện các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức và sau đó có quyền tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa Đại hội không có trách nhiệm dừng Đại hội để Cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.
 - 2.7 Nghiêm túc chấp hành quy định tại Đại hội, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội. Không gây mất trật tự, không nghe điện thoại, không tự tiện đi lại trong hội trường hoặc đi ra ngoài làm ảnh hưởng đến sự trang nghiêm của Đại hội.

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của Ban tổ chức Đại hội, Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông, Ban Kiểm phiếu.

- 3.1 Ban tổ chức Đại hội do Hội đồng quản trị quyết định. Ban tổ chức Đại hội có trách nhiệm triệu tập, đón tiếp, bố trí chỗ ngồi, phát tài liệu, thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết cho Cổ đông có đủ tư cách tham dự Đại hội.
- 3.2 Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông tham dự Đại hội do Ban tổ chức Đại hội chỉ định trước khi diễn ra Đại hội. Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông có trách nhiệm tiếp nhận giấy tờ hợp lệ của người đến tham dự Đại hội xuất trình, kiểm tra và báo cáo trước Đại hội kết quả thẩm tra tư cách Cổ đông tham dự Đại hội. Trường hợp người đến dự Đại hội không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội, Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông có quyền kiến nghị việc từ chối phát tài liệu và thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết tại Đại hội.
Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông có nghĩa vụ kiểm tra giám sát tư cách cổ đông trong suốt thời gian diễn ra Đại hội, có quyền mời ra khỏi hội trường những Cổ đông có biểu hiện gây rối, mất trật tự, không tôn trọng quá trình diễn biến làm việc của Đại hội.
- 3.3 Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội thông qua. Thành viên Ban Kiểm phiếu có thể không phải là Cổ đông. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - (i) Kiểm tra giám sát việc biểu quyết của các cổ đông, đại diện cổ đông;
 - (ii) Tổ chức kiểm phiếu, lập biên bản kết quả kiểm phiếu biểu quyết theo số phiếu tán thành/không tán thành/ý kiến khác đối với từng vấn đề thảo luận tại Đại hội;
 - (iii) Giao lại Biên bản kiểm phiếu biểu quyết cho Chủ tọa Đại hội sau khi kết thúc Đại hội;
 - (iv) Ban Kiểm phiếu làm việc phải đảm bảo tuyệt đối trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch và Thư ký Đại hội

- 4.1 Đoàn Chủ tịch gồm các thành viên HĐQT, Chủ tọa Đại hội sẽ là Chủ tịch HĐQT hoặc một thành viên trong HĐQT nếu Chủ tịch HĐQT vắng mặt.
- 4.2 Chủ tọa Đại hội và Đoàn Chủ tịch có nhiệm vụ điều hành Đại hội theo chương trình nghị sự đã được Đại hội thông qua; hướng dẫn Cổ đông thảo luận, biểu quyết những nội dung của chương trình nghị sự Đại hội; giải đáp những ý kiến thảo luận của Cổ đông liên quan đến Đại hội.
- 4.3 Chủ tọa có quyền tiến hành các biện pháp cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và đảm bảo Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số Cổ đông tham dự. Chủ tọa có quyền hoãn Đại hội theo quy định tại Điều lệ Công ty và Luật liên quan.
- 4.4 Thư ký Đại hội do Chủ tọa đề cử, thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, ghi chép đầy đủ, phản ánh trung thực, chính xác nội dung Đại hội trong Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

CHƯƠNG III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 5: Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội chỉ được tiến hành khi có số Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo Danh sách cổ đông của Công ty được lập vào ngày chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội.

Điều 6: Thể thức tiến hành Đại hội

Đại hội sẽ lần lượt tiến hành theo nội dung Chương trình Đại hội và thảo luận biểu quyết thông qua các vấn đề trong nội dung trên. Việc biểu quyết thông qua từng nội dung trong Đại hội được thực hiện theo quy định tại Điều 8 của Quy chế này.

Điều 7: Nguyên tắc phát biểu tại Đại hội

Cổ đông muốn đề xuất một yêu cầu nào đó tại Đại hội phải thực hiện theo các điều kiện, nguyên tắc sau:

- 7.1 Ý kiến của Cổ đông cần tập trung vào những nội dung nằm trong chương trình nghị sự của Đại hội và chỉ tham gia đóng góp ý kiến trong phần thảo luận của Đại hội.
- 7.2 Khi có ý kiến, Cổ đông giơ thẻ biểu quyết và giới thiệu họ tên, mã số cổ đông, Chủ tọa sẽ mời phát biểu. Trong cùng một thời điểm chỉ có một cổ đông được quyền phát biểu. Cổ đông có thể gửi ý kiến bằng văn bản đến Chủ tọa thông qua Thư ký.
- 7.3 Trong trường hợp có nhiều Cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời tuân tự từng Cổ đông trình bày ý kiến của mình.
- 7.4 Chủ tọa có quyền ngưng phần trình bày ý kiến của Cổ đông nếu quá thời gian quy định hoặc không đi vào nội dung chính của chương trình nghị sự.
- 7.5 Các ý kiến phải ngắn gọn, rõ ràng. Không trình bày lại các vấn đề đã được đề cập trước đó.

Điều 8: Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

- 8.1 Các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội

được cấp một “**Phiếu biểu quyết**” và một “**thẻ biểu quyết**” có ghi tên, mã số và số lượng cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện sở hữu và nội dung biểu quyết nêu có. Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được đóng dấu treo của Công ty. Tất cả các vấn đề tại Đại hội đều được thông qua bằng hình thức biểu quyết bằng phiếu biểu quyết hoặc thẻ biểu quyết tùy nội dung biểu quyết;

8.2 **Thẻ lệ biểu quyết:**

- (i) Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu tương ứng với một quyền biểu quyết;
- (ii) Trừ trường hợp quy định tại điểm (iii) dưới đây, quyết định của Đại hội được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội;
- (iii) Đối với các quyết định của Đại hội liên quan đến Loại và số lượng cổ phần được chào bán, chuyển nhượng của từng loại; Thay đổi ngành nghề và lĩnh vực kinh doanh; Thay đổi cơ cấu, tổ chức quản lý của Công ty; Sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty; Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; Tổ chức lại hoặc giải thể công ty sẽ chỉ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội.

Điều 9: Nghị quyết và Biên bản Đại hội

- 9.1 Tất cả các nội dung của Đại hội phải được Thư ký phản ánh tại Biên bản Đại hội. Biên bản và Nghị quyết Đại hội được đọc và biểu quyết thông qua trước khi bế mạc Đại hội, và được lưu giữ tại văn phòng Hội đồng quản trị của Công ty.

CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10: Điều khoản thi hành

Quy chế này gồm 04 Chương, 10 Điều, được đọc công khai trước khi tiến hành Đại hội và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.
Quy chế này có thể sửa đổi tại từng thời điểm trên cơ sở đề xuất của Chủ tọa Đại hội và phải được Đại hội biểu quyết thông qua.



Nguyễn Viết Hoa

Số: 01/ĐHĐCĐ19/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2019

BÁO CÁO CÔNG TÁC QUẢN LÝ KINH DOANH NĂM 2018 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2019 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Hội đồng Quản trị Công ty gồm:

Ông Đinh Trần Quân Chủ tịch (bổ nhiệm ngày 28 tháng 07 năm 2016)
Ông Nguyễn Việt Hoa Thành viên (bổ nhiệm ngày 28 tháng 07 năm 2016)
Ông Đỗ Việt Tập Thành viên (bổ nhiệm ngày 28 tháng 07 năm 2016)
Ông Nguyễn Việt Thanh Thành viên (bổ nhiệm ngày 28 tháng 07 năm 2016)
Bà Đỗ Thị Phương Hoa Thành viên (bổ nhiệm ngày 28 tháng 07 năm 2016)

Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Đầu tư và Xây dựng GTVT và các quy định pháp luật liên quan, HĐQT Công ty trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả công tác quản trị của HĐQT năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019 như sau:

PHẦN I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ NĂM 2018

I. Kết quả thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018:

Trên cơ sở các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, cũng như căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của HĐQT quy định tại Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đã thực hiện công tác quản trị Công ty như sau:

1. Thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh năm 2018:

Trong năm qua, HĐQT đã thực hiện chức năng quản trị, giám sát, định hướng hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp đồng thời có chủ trương giải quyết kịp thời những khó khăn vướng mắc, kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty đạt được như sau:

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Nội dung	Kế hoạch		Thực hiện - Công ty mẹ		Thực hiện - Hợp nhất	
		Cty mẹ	Hợp nhất	Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ
1	Doanh Thu	28	29	10,6	38%	17,3	60%
2	Lợi nhuận	1,4	1,5	0,468	33,4%	1,172	78%

Doanh thu và lợi nhuận công ty mẹ và hợp nhất không đạt kế hoạch đề ra một phần do quy định hạch toán kế toán việc chuyển nhượng vốn tại công ty con không ghi nhận vào doanh thu và các dự án của công ty đang triển khai chủ yếu ở công tác chuẩn bị thủ tục đầu tư chưa phát sinh, ghi nhận được doanh thu và lợi nhuận.

2. Phân phối lợi nhuận năm 2017:

Thực hiện nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, HĐQT đã không chia cổ tức năm 2017 để dành toàn bộ vốn thực hiện đầu tư các dự án đảm bảo tiến độ, hiệu quả nhằm đạt kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra.

3. Thực hiện chi trả thù lao HĐQT, BKS:

3.1. Chi trả thù lao HĐQT

Trong năm HĐQT đã tiến hành chi trả thù lao cho HĐQT theo đúng nội dung Điều 1.6- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017.

3.2. Chi trả thù lao cho BKS:

Trong năm HĐQT đã tiến hành chi trả thù lao cho BKS theo đúng nội dung Điều 1.6- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017.

4. Các nhiệm vụ khác:

Trên cơ sở nghị quyết đại hội đồng cổ đông, HĐQT đã ban hành một số nghị quyết chỉ đạo ban điều hành tái cơ cấu danh mục dự án đầu tư, đầu tư tài sản cố định và một số nội dung khác nhằm tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn cho Công ty và cổ đông.

II. Các hoạt động khác của HĐQT năm 2018:

Trong năm 2018 HĐQT đã tổ chức các phiên họp để xem xét quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với sự mở rộng tham gia dự họp của BKS, Ban Tổng Giám đốc. Các cuộc họp được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy chế. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT theo các lĩnh vực như sau:

1. Các vấn đề Đại hội đồng cổ đông

- Nghị quyết thông qua kế hoạch, chương trình và nội dung đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018;

- Nghị quyết thông qua triển khai phát hành cổ phần tăng vốn theo nghị quyết đại hội cổ đông và thực hiện các thủ tục điều chỉnh đăng ký kinh doanh, điều lệ công ty sau tăng vốn theo quy định.

2. Về đầu tư, quản lý tài sản và các vấn đề khác

- Nghị quyết thông qua chuyển dự án trường mầm non tại 590, CMT8, Phường 11, Quận 3, TP. HCM sang công ty con là Công ty TNHH MTV phát triển giáo dục 590 và nghị quyết để triển khai các thủ tục, phương án đầu tư khác theo đúng quy định pháp luật;

- Nghị quyết thông qua mua sắm tài sản cố định, hợp tác đầu tư các dự án tiềm năng;

- Thực hiện bổ nhiệm, miễn nhiệm nhân sự theo quy định;

- Thực hiện việc công bố thông tin và các báo cáo cho các cơ quan thẩm quyền đảm bảo minh bạch, theo đúng qui trình pháp luật;

- Thực hiện phối hợp tốt với BKS tiếp tục giám sát nhằm duy trì tính an toàn và đảm bảo hoạt động của doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ công ty;

- Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát BGD và các cán bộ quản lý khác để đảm bảo thực hiện đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ và các quyết định khác của HĐQT;

- Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động công ty theo đúng phạm vi, quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT, quyết định tại Điều lệ công ty, quy chế, quản trị công ty và các quy định pháp luật khác liên quan.

III. Đánh giá thực hiện trách nhiệm HĐQT:

Trong năm 2018 HĐQT đã bám sát theo diễn biến thực tế kinh tế vĩ mô, gắn với hoạt động của doanh nghiệp, quyết liệt và linh hoạt chỉ đạo Ban điều hành trong hoạt động để thực hiện cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu do ĐHCĐ giao, đảm bảo tuân thủ đúng các quy định pháp luật của HĐQT. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đều dựa trên sự thống nhất cao của các thành viên.

Từng thành viên HĐQT đã nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ quản trị hoạt động doanh nghiệp theo đúng định hướng phát triển hoạt động vì lợi ích cổ đông và vì sự phát triển chung của doanh nghiệp.

PHẦN II: PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

I. ĐÁNH GIÁ TỔNG QUAN KINH TẾ.

1. Số liệu kinh tế vĩ mô và thị trường Bất động sản ba tháng đầu năm 2019

1.1 Tăng trưởng kinh tế vĩ mô

Theo kết quả công bố của Tổng Cục thống kê, năm 2018 ước tính tổng sản phẩm trong nước (GDP) của Việt Nam tăng 7,08% so với năm 2017 -mức tăng cao nhất 11 năm qua. Chất lượng tăng trưởng và môi trường đầu tư kinh doanh được cải thiện, doanh nghiệp thành lập mới tăng mạnh. Nền tảng kinh tế vĩ mô được củng cố và từng bước được tăng cường....

Bước sang quý 1/2019 ước tính GDP tăng 6.79% so với cùng kỳ năm trước, tuy thấp hơn mức tăng trưởng của quý 1/2018 nhưng cao hơn tăng trưởng quý 1 các năm 2011-2017. Chỉ số CPI bình quân trong quý 1/2019 tăng 2.63% so với bình quân cùng kỳ năm 2018, đây là mức tăng bình quân quý 1 thấp nhất trong 3 năm trở lại đây. CPI tháng 3/2019 tăng 0.69% so với tháng 12/2018 và tăng 2.7% so với cùng kỳ năm 2018. Tình hình kinh tế thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, đặc biệt chiến tranh thương mại Mỹ-Trung, cũng như các bất ổn khác gây ra nhiều biến động thất thường.

1.2 Thị trường Bất động sản

Thị trường bất động sản (BDS) trong năm 2018 vẫn duy trì mức độ phát triển ổn định, đảm bảo tính thanh khoản, các giao dịch mua bán nhà ở vẫn diễn ra khá sôi động tại một số dự án được chủ đầu tư mở bán trong giai đoạn cuối năm và những dự án sắp được bàn giao.

Tuy nhiên do ảnh hưởng của các đợt tổng kiểm tra, rà soát đặc biệt tại các thành phố lớn Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Hà Nội... nên tiến độ phát triển dự án tại các địa phương này bị chậm lại.

Tại một số địa phương khác như Hải Phòng, Quảng Ninh, Bắc Ninh, Thanh Hóa, Cần Thơ, Bà Rịa Vũng Tàu, Đồng Nai, Bình Dương... cũng có nhiều giao dịch, tính thanh khoản khá tốt đặc biệt là sản phẩm đất nền, nhà phố.

2. Dự báo kinh tế nói chung và thị trường BĐS

2.1 Về kinh tế chung

Kinh tế Việt Nam năm 2019 dự báo sẽ tiếp tục tăng trưởng tốt khi những giải pháp tháo gỡ khó khăn, đảm bảo tăng trưởng đã và đang tiếp tục được thực hiện với quyết tâm cao từ Chính phủ.

Về dài hạn, Kinh tế chung dự báo sẽ tiếp đà tăng trưởng tăng trưởng tốt trong thời gian 5-10 năm tới. Chính phủ và Quốc hội đang có quyết tâm cao hơn trong hoạch định chính sách, sửa đổi pháp luật nhằm tạo môi trường kinh doanh thuận lợi hơn, tạo sức phát triển mạnh hơn cho thị trường. Một loạt các luật được ban hành mới hoặc sửa đổi theo hướng phù hợp hơn với sự phát triển của kinh tế thị trường và tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển cùng bộ máy lãnh đạo các cấp được hoàn chỉnh mới từ trung ương đến địa phương tiếp tục là tiền đề và động lực cho tăng trưởng ổn định và bền vững.

2.2 Về thị trường Bất động sản

Theo kết quả nghiên cứu của các tổ chức uy tín trong và ngoài nước và các chuyên gia đầu ngành, dự báo đánh giá về trung và dài hạn thị trường BĐS Việt Nam có nhiều cơ hội phát triển mạnh mẽ. Việt Nam đang trong giai đoạn công nghiệp hóa kèm theo là tốc độ đô thị hóa tăng, dự kiến đến năm 2025 đạt 40%, do vậy, nhu cầu về nhà ở và các công trình dịch vụ đô thị sẽ tăng nhanh. Theo Chiến lược Phát triển nhà ở quốc gia đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 thì hàng năm nước ta cần xây dựng mới khoảng 100 triệu m² nhà ở để đáp ứng nhà ở của người dân, công nhân khu công nghiệp. Đồng thời những diễn biến chiến tranh thương mại Mỹ - Trung cũng như giá cả nhân công tăng cao tại Trung Quốc kéo theo nhiều nhà đầu tư chuyển cơ sở sản xuất kinh doanh sang Việt Nam dẫn tới nhu cầu tăng cao về nhà ở và các dịch vụ liên quan.

Từ thống kê lịch sử phát triển thị trường BĐS tại Việt Nam cũng như các quốc gia phát triển trên thế giới, các quận trung tâm của Hà Nội cùng TP. HCM sẽ luôn là lựa chọn tốt hàng đầu cho cả mục tiêu đầu tư ngắn hạn cũng như dài hạn.

II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

Trên cơ sở tình hình kinh tế nói chung, hiện trạng và định hướng phát triển của Công ty, HĐQT xác định phương hướng hoạt động năm 2019 như sau:

1. Chỉ đạo, quản trị hoạt động của doanh nghiệp tiếp tục ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 do ĐHCĐ giao.
2. Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực tài chính, đảm bảo tài chính toàn doanh nghiệp an toàn và hiệu quả.
3. Chỉ đạo khảo sát chặt chẽ chi phí hoạt động của doanh nghiệp.
4. Tăng cường chỉ đạo công tác quản trị rủi ro của doanh nghiệp.
5. Cải tiến hệ thống quản trị theo hướng tiên tiến để đáp ứng đủ lực cho quản trị hệ thống với quy mô phát triển ngày một lớn mạnh.
6. Tìm hiểu thông tin tiềm năng mới, tiếp tục mở rộng hoạt động kinh doanh thông qua đầu tư và hợp tác kinh doanh.
7. Phân đầu hoàn thành cơ bản giải phóng mặt bằng, các thủ tục đầu tư để chuẩn bị khởi công Dự án khu dân cư cụm 9, Phú Thượng, Tây Hồ, Hà Nội...;

8. Tiếp tục tìm kiếm mở rộng quỹ đất, thông qua việc mua bán, sáp nhập doanh nghiệp, hợp tác đầu tư với các đối tác thực hiện các dự án có tính khả thi, hiệu quả cao;
9. Chỉ đạo việc công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định và pháp luật hiện hành;
10. Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT được qui định tại điều lệ.

PHẦN III:

MỘT SỐ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH CƠ BẢN NĂM 2019 TRÌNH ĐHCĐ

Các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận và kế hoạch phân phối lợi nhuận được nêu chi tiết trong tờ trình doanh thu, lợi nhuận và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 kèm theo.

Năm 2019 HĐQT sẽ tiếp tục nỗ lực giữ vững sự ổn định và phát triển trong các hoạt động của công ty, hoàn thành các chỉ tiêu do ĐHCĐ giao. Đồng thời HĐQT công ty cũng mong muốn tiếp tục nhận được sự tin tưởng và đồng thuận của quý cổ đông trong mọi hoạt động của công ty.

Xin trân trọng báo cáo.



Nguyễn Việt Hoa

Số: 02 /ĐHĐCĐ19/BC-BGD

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2019

**BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC VỀ KẾT QUẢ SXKD NĂM 2018 VÀ
KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2019**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Trên cơ sở nhiệm vụ được giao theo nghị quyết đại hội cổ đông năm 2018 và nghị quyết Hội đồng quản trị, Ban giám đốc cùng với Cán bộ công nhân viên trong Công ty đã nỗ lực, tập trung thực hiện mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2018, cụ thể như sau:

I. NHỮNG KẾT QUẢ CHÍNH ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM 2018:

I.1 Kết quả hoạt động kinh doanh chung

Năm 2018 kết quả kinh doanh của công ty như sau:

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Nội dung	Kế hoạch		Thực hiện - Công ty mẹ		Thực hiện - Hợp nhất	
		Cty mẹ	Hợp nhất	Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ
1	Doanh Thu	28	29	10,6	38%	17,3	60%
2	Lợi nhuận	1,4	1,5	0,468	33,4%	1,172	78%

Doanh thu và lợi nhuận công ty mẹ và hợp nhất không đạt kế hoạch đề ra một phần do quy định hạch toán kế toán việc chuyển nhượng vốn tại công ty con không ghi nhận vào doanh thu và các dự án của công ty đang triển khai chủ yếu ở công tác chuẩn bị thủ tục đầu tư chưa phát sinh, ghi nhận được doanh thu và lợi nhuận.

I.2 Tình hình thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh chính

I.2.1 Đầu tư dự án

I.2.1.1 Dự án trường mầm non tại khu nhà ở CBCNV Đường sắt tại 590 Cách mạng Tháng Tám, phường 11, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh:

- Đã hoàn tất chuyển dự án sang Công ty con là Công ty TNHH MTV phát triển giáo dục 590 và chuyển nhượng vốn tại công ty con cho đối tác theo đúng nghị quyết Hội đồng quản trị và quy định pháp luật.

I.2.1.2 Dự án nhà ở cụm 9 phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội:

- UBND Thành phố đã có văn bản cho phép Công ty tiếp tục thực hiện dự án;
- Sở QHKT đã phê duyệt tổng mặt bằng và phương án kiến trúc điều chỉnh cho dự án trên cơ sở văn bản chấp thuận chủ trương của thành phố;
- Hiện ban điều hành đang chỉ đạo các phòng ban liên quan phối hợp với UBND Quận Tây Hồ khẩn trương hoàn tất công tác GPMB đồng thời thực hiện các

bước thiết kế dự án để phù hợp với thị trường và mang lại hiệu quả tối đa cho dự án.

1.3 Dự án khác:

Đang tiếp tục nghiên cứu thị trường, lập phương án hợp tác đầu tư với một số đối tác tiềm năng tại khu vực Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công tác quản lý xây dựng và thi công xây lắp:

- Quản lý thiết kế cơ sở, thiết kế thi công các dự án đầu tư của Công ty.

3. Công tác quản lý tài sản và các dịch vụ nhà chung cư:

- Phối hợp cùng ban quản trị nhà chung cư lô A, lô B2 quản lý vận hành tòa nhà an toàn, hiệu quả.
- Tiếp tục làm việc với chính quyền địa phương để hoàn thành các thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, đất ở cho các hộ dân đã mua nhà tại dự án. Đồng thời tiếp tục kê khai thực hiện phương án nhận đền bù giải phóng mặt bằng ga tàu điện ngầm.
- Quản lý chung cư láng hạ: quản lý tại đây ổn định, an toàn và hiệu quả, không phát sinh vấn đề gì.
- Tài sản khác: Hiện đang tiếp tục quản lý cho thuê và tìm kiếm đối tác để cho thuê các tài sản còn lại.

4. Công tác xin cấp GCN quyền sử đất và tài sản trên đất các khu ga, cung, trạm của ĐSVN:

- Tiếp tục hoàn thành công việc xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản trên đất các khu ga, cung, trạm còn lại của Đường sắt Việt Nam. Đã hoàn thành hồ sơ nghiệm thu, thanh toán của hai tỉnh Nghệ An và Phú Yên.
- Tiếp tục thực hiện các cung trạm còn lại và đã ký phụ lục giãn tiến độ hợp đồng đến tháng 9/2019.

5. Công tác tổ chức nhân sự:

- Cơ cấu bộ máy tổ chức nhân sự tinh gọn, hiệu quả. Thực hiện chi trả tiền lương và chế độ liên quan đến nhân sự theo đúng quy chế của công ty và quy định pháp luật.
- Giải quyết phúc lợi, đãi ngộ và các vấn đề liên quan đến nhân sự đúng quy chế Công ty và quy định pháp luật.

6. Công tác quản lý tài chính, kế toán:

- Đã chỉ đạo phòng KTTH và các phòng, ban, xí nghiệp trong Công ty làm tốt công tác quản lý tài chính, chi tiêu đúng nguyên tắc, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tình hình tài chính của Công ty luôn đảm bảo lành mạnh.
- Thực hiện hạch toán kế toán đầy đủ, phù hợp và nộp đúng hạn định.
- Quản lý dòng tiền linh hoạt tạo doanh thu tiền gửi tối ưu đồng thời tạo dựng quan hệ tín dụng với các ngân hàng TMCP uy tín.

7. Công tác chấp hành chế độ chính sách, công tác xã hội:

- Chấp hành đúng các chế độ về lao động và tiền lương, trích nộp đầy đủ, đúng hạn BHXH, BHYT, BHTN, thuế TNCN. Thực hiện tốt các nghĩa vụ và chính



sách của địa phương, giữ vững được an ninh chính trị và trật tự trị an toàn xã hội, an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, không để xảy ra mất an toàn trên tất cả các lĩnh vực.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SO VỚI KẾ HOẠCH ĐƯỢC GIAO

Doanh thu, lợi nhuận chưa đạt kế hoạch do các dự án của công ty đang triển khai chủ yếu ở công tác chuẩn bị thủ tục đầu tư chưa phát sinh, ghi nhận được doanh thu và lợi nhuận. Ban điều hành sẽ tiếp tục nghiêm túc rút kinh nghiệm các hạn chế để làm tốt hơn và hoàn thành mục tiêu đề ra năm 2019 tại phần III.

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

1. Về mục tiêu, nhiệm vụ:

Tập trung điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty tích cực tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác chuẩn bị đầu tư, công tác giải phóng mặt bằng và các hoạt động SXKD khác. Năm 2019, tập trung vào công tác đầu tư dự án chủ yếu là tiếp tục triển khai giải phóng mặt bằng và thủ tục thiết kế dự án nhà ở cụm 9 Phú Thượng, do vậy Ban giám đốc đề xuất và phân đầu hoàn thành kế hoạch SXKD với một số chỉ tiêu chính như sau:

TT	Nội dung	Công ty mẹ (tỷ đồng)	Hợp nhất (tỷ đồng)
1	Tổng doanh thu	15	16
2	Lợi nhuận trước thuế	1	0.8

2. Biện pháp thực hiện:

Thực hiện nghiêm túc nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết của HĐQT, đồng thời có các biện pháp cụ thể để khắc phục khó khăn, giải quyết kịp thời các vướng mắc trong hoạt động SXKD để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra trong năm 2019 với những nhiệm vụ chủ yếu sau :

2.1 Dự án đầu tư:

a. Dự án nhà ở cụm 9, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội:

- Tiếp tục triển khai công tác GPMB cho toàn bộ diện tích Dự án;
- Thực hiện các công tác chuẩn bị khác và điều chỉnh các thủ tục liên quan.

b. Các dự án khác:

- Thực hiện nghiêm túc các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị về chủ trương đầu tư, phương án đầu tư;
- Tiếp tục tìm kiếm cơ hội hợp tác đầu tư tại các dự án mới có tính khả thi, hiệu quả cao tại các thành phố lớn như Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh,...

2.2 Công tác quản lý xây dựng :

- Thực hiện chức năng quản lý thiết kế và quản lý thi công đạt yêu cầu đối với dự án khu nhà ở cụm 9 phường Phú Thượng, Tây Hồ và các dự án hợp tác khác.

2.3. Công tác quản lý tài sản :

- Hoàn thành công tác cấp Giấy chứng nhận nhà ở, đất ở cho các hộ dân đã mua nhà tại dự án khu nhà ở 590 và thu hồi công nợ tồn đọng .
- Các tài sản khác: tiếp tục kinh doanh đảm bảo hiệu quả tối ưu.

2.4. Công tác kế toán tổng hợp:

- Tổ chức nhân sự: tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu quả.
- Quản lý kế hoạch đầy đủ rõ ràng và kịp thời.
- Quản trị tài chính đảm bảo cân đối dòng tiền phục vụ hoạt động SXKD và tối ưu hóa sử dụng dòng tiền.
- Làm tốt công tác quản lý lao động, sắp xếp lao động hợp lý, nâng cao hiệu quả công việc của người lao động. Có chính sách thu hút lao động có chuyên môn cao bổ xung vào các khâu cần thiết để nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ của Công ty.

2.5. Công tác xin cấp GCN quyền sử đất và tài sản trên đất các khu ga, cung, trạm của ĐSVN:

- Hoàn thành các thủ tục thanh quyết toán và đối trừ công nợ với Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

Năm 2019 là một năm nhiều khó khăn thách thức, Ban Giám đốc đề nghị Hội đồng quản trị và toàn thể người lao động trong Công ty với tinh thần trách nhiệm giúp Ban Giám đốc hoàn thành tốt nhiệm vụ điều hành các mục tiêu nhiệm vụ và kế hoạch SXKD năm 2019 của Công ty.

Xin trân trọng báo cáo!



Số: 03/DHĐCĐ/BC-BKS

Hà nội, ngày 03 tháng 04 năm 2019

**BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019**

Kính thưa: - Các Quý vị đại biểu
- Các Quý vị cổ đông

Căn cứ:

- Chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát đã được quy định trong Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng Giao thông vận tải ;
- Báo cáo tài chính của Công ty năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế;

Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội hoạt động của Ban kiểm soát với các nội dung sau:

1. Hoạt động của Ban kiểm soát:

1.1. Các hoạt động chủ yếu:

- Giám sát việc thực hiện kế hoạch năm 2018 của Hội đồng quản trị và Ban điều hành;
- Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị và Ban điều hành;
- Thực hiện công tác kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh thường xuyên và định kỳ;
- Thẩm định báo cáo tài chính giữa niên độ và cả năm;
- Kiểm tra việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 đối với HĐQT và Ban điều hành.

1.2. Thù lao và chi phí hoạt động năm 2018 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được thực hiện theo đúng tinh thần nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đã đề ra.

1.3. Trong năm 2018 Ban kiểm soát đã tổ chức một số các cuộc họp phù hợp với công tác kiểm tra định kỳ hoạt động kế toán và tài chính, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty trong năm. Tất cả các ý kiến kết luận đều được đa số các thành viên Ban kiểm soát thống nhất thông qua.

2. Về tình hình tài chính, kế toán của Công ty:

Công ty đã tuân thủ các yêu cầu về chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán, kế toán và lập các báo cáo tài chính đầy đủ hàng quý, đảm bảo tính chính xác, trung thực, hợp pháp. Ban Kiểm soát thống nhất với các nội dung Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn tài chính quốc tế. Ban Kiểm soát xác nhận số liệu tài chính được đưa ra trong Báo cáo của HĐQT trình Đại hội cổ đông là thể hiện trung thực tình hình kế toán tài chính hiện tại của Công ty.

Những số liệu chính về tình hình tài chính đến 31/12/2018:

NỘI DUNG	CÔNG TY
Tổng tài sản	238.069.146.000 đồng
Vốn chủ sở hữu	211.757.408.806 đồng
Doanh thu	10.613.154.570 đồng
Lợi nhuận sau thuế	253.241.448 đồng

NỘI DUNG	HỢP NHẤT
Tổng tài sản	237.096.953.098 đồng
Vốn chủ sở hữu	211.162.806.599 đồng
Doanh thu	17.349.560.463 đồng
Lợi nhuận sau thuế	815.741.255 đồng

3. Về tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty:

Các hoạt động của Công ty đều tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật;

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và số liệu kế toán được đảm bảo tính chính xác và hợp pháp trong việc ghi chép số liệu.

4. Về công tác quản trị và điều hành:

4.1. Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình, tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy định khác của pháp luật;

Hội đồng quản trị đã thực hiện hợp lệ các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đã được ban

hành tuân thủ thẩm quyền của HĐQT và nội dung của các Nghị quyết này tuân thủ các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.

4.2. Ban Điều hành:

Ban Điều hành đã thực hiện các hoạt động kinh doanh của Công ty tuân thủ theo các Nghị quyết của Hội đồng quản trị .

5. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát và Hội đồng quản trị, Ban Điều hành:

Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin theo quy định từ HĐQT và Ban Lãnh đạo. Trên cơ sở đó đã có những đề xuất, trao đổi, tham gia góp ý kiến nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty phù hợp với Điều lệ, các quy chế nội bộ, các quy định của pháp luật có liên quan.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu BKS.

**T.M. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Hồ Thị Bích Liên

Số: 01 /ĐHĐCĐ19/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
Về việc thông qua báo cáo tài chính kiểm toán cho năm tài chính 2018

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Giao thông vận tải

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014-QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty CP Đầu tư và Xây dựng GTVT;
- Báo cáo tài chính kiểm toán cho năm tài chính 2018 của Công ty,

Hội đồng quản trị (HĐQT) công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo tài chính kiểm toán cho năm tài chính 2018 của Công ty với các chỉ tiêu chính sau đây:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Công ty mẹ	Hợp nhất	Ghi chú
I. Tổng tài sản	Đồng			
1. Tài sản ngắn hạn	Đồng	129.540.685.573	214.266.501.086	
2. Tài sản dài hạn	Đồng	108.528.460.427	22.830.452.012	
II. Tổng nguồn vốn	Đồng			
1. Nợ phải trả	Đồng	26.311.737.194	25.934.146.499	
2. Vốn chủ sở hữu	Đồng	211.757.408.806	211.162.806.599	

Chi tiết theo báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 kèm theo.

Kính trình ĐHCĐ xem xét và phê duyệt.



Nguyễn Việt Hoa

Số: 02 /ĐHĐCĐ19/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

*Về việc: thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập
và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán*

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Giao thông vận tải**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014-QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty CP Đầu tư và Xây dựng GTVT,

Nhằm lựa chọn công ty kiểm toán có kinh nghiệm, chuyên nghiệp và phù hợp, Hội đồng quản trị (HĐQT) công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

Danh sách các công ty kiểm toán độc lập như sau:

1. Công ty TNHH kiểm toán quốc tế (iCPA);
2. Công ty TNHH kiểm toán AVA;
3. Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C.

Và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 cho công ty. Việc lựa chọn công ty kiểm toán phải đáp ứng yêu cầu về chất lượng công việc kiểm toán và thời gian hoàn tất báo cáo kiểm toán theo quy định.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và phê duyệt.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



The stamp is circular with a red border. Inside, it contains the text: 'C. M. S. D. N. S. T. 020820 - C. T. C. P. H. A. I. B. A. T. R. U. N. G. - T. P. H. A. N. O. I.' around the perimeter. In the center, it reads: 'CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG VẬN TẢI'. A handwritten signature in black ink is written over the stamp.

Nguyễn Viết Hoa

Số: 03 /ĐHĐCĐ19/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
Về việc Thông qua thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Giao thông vận tải

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014-QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty CP Đầu tư và Xây dựng GTVT;

Hội đồng quản trị Công ty CP Đầu tư và Xây dựng GTVT báo cáo:

Phần I: Báo cáo chi trả thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2018

Năm 2018 Công ty đã thực hiện việc chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát như sau :

- Thù lao Hội đồng quản trị: 252.000.000 đồng (Chủ tịch HĐQT 5.000.000 vnd/tháng, thành viên HĐQT (04 người): 4.000.000 vnd/người/tháng);
- Thù lao Ban kiểm soát: 72.000.000 đồng (Trưởng ban KS 4.000.000 vnd/tháng, thành viên Ban KS (02 người): 1.000.000 vnd/người/tháng).
- Thù lao Thư ký HĐQT: 18.000.000 đồng (1.500.000vnd/người/tháng)

Phần II : Biểu quyết việc chi trả thù lao và chi phí hoạt động cho thành viên HĐQT, BKS năm 2019 như sau:

Tổng mức thù lao và chi phí hoạt động tạm tính tối đa bằng 4% của doanh thu kế hoạch năm 2019, ước tính là 600.000.000 đồng;

Trong đó:

1. Thù lao HĐQT và BKS: 342.000.000 đồng, gồm

- Thù lao Hội đồng quản trị: 252.000.000 đồng (Chủ tịch HĐQT 5.000.000 vnd/tháng, thành viên HĐQT (04 người): 4.000.000 vnd/người/tháng);
- Thù lao Ban kiểm soát: 72.000.000 đồng (Trưởng ban KS 4.000.000 vnd/tháng, thành viên Ban KS (02 người): 1.000.000 vnd/người/tháng).
- Thù lao Thư ký HĐQT: 18.000.000 đồng (1.500.000vnd/người/tháng)

Hàng tháng Công ty sẽ chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát.

2. Chi phí hoạt động tối đa 200.000.000 đồng và thanh toán theo thực tế phát sinh

Quyết toán chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát cùng chi phí hoạt động năm 2019 sẽ được thông qua tại Đại hội thường niên năm 2020.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và phê duyệt.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nguyễn Việt Hoa

Số: 04 /ĐHĐCĐ19/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
Về việc: Thông qua báo cáo kết quả kinh doanh năm 2018 và phương án sử dụng lợi
nhuận sau thuế lũy kế năm 2018

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Giao thông vận tải

Kính trình Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014-QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty CP Đầu tư và Xây dựng GTVT;
- Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2018 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn tài chính quốc tế;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua báo cáo kết quả kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ:

TT	Nội dung	Báo cáo công ty mẹ	Báo cáo hợp nhất
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	468.344.881	1.171.660.487
2	Thuế thu nhập DN	215.103.433	216.352.446
3	Lợi nhuận sau thuế	253.241.448	815.741.255

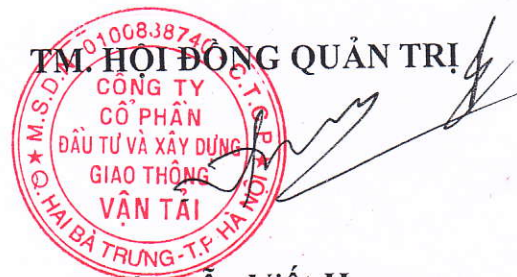
4. Trích các quỹ trong DN :

- Quỹ phúc lợi : **100.000.000 đồng**
- Quỹ đầu tư phát triển và quỹ khác : **0 đồng**

5. Chi cổ tức cho cổ đông:

Năm 2019, Công ty tiếp tục tập trung nguồn vốn để triển khai Dự án Khu dân cư cụm 9 phường Phú Thượng, Tây Hồ, Hà Nội và tiếp tục nghiên cứu đầu tư một số Dự án khả thi khác. Do vậy, HĐQT trình ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua không chia cổ tức năm 2018 để dành toàn bộ vốn để đầu tư dự án trên, đảm bảo tiến độ, hiệu quả kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và phê duyệt.



Nguyễn Viết Hoa

Số: 05 /ĐHĐCĐ19/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
Về việc Thông qua tái cơ cấu danh mục tài sản của công ty, ủy quyền cho HĐQT được quyết định các chủ trương liên quan đến việc đầu tư hoặc mua bán tài sản

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Giao thông vận tải

Nhằm mục tiêu tái cơ cấu danh mục tài sản của công ty, tăng cường bổ sung nguồn vốn thực hiện các dự án đầu tư trọng điểm của Công ty cũng như tạo điều kiện cho Công ty nhanh chóng quyết định các vấn đề quan trọng về đầu tư và kinh doanh, đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty và cổ đông,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng giao thông vận tải kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các nội dung như sau:

1. Quyết định các chủ trương liên quan đến việc đầu tư hoặc mua bán tài sản có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất;
2. Quyết định các chủ trương khác có liên quan đến việc đầu tư hoặc mua bán tài sản của Công ty hoặc chi nhánh nêu tại Khoản 1;
3. Thời hạn ủy quyền: Bắt đầu từ 24/04/2019 cho tới kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên tiếp theo hoặc có văn bản khác thay thế liên quan của Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY
CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG
GIAO THÔNG
VẬN TẢI
Q. HAI BÀ TRUNG - T.P. HÀ NỘI

Nguyễn Viết Hoa

Số: 06 /ĐHĐCĐ19/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
Về việc Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2019

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Giao thông vận tải

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014-QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty CP Đầu tư và Xây dựng GTVT;

Hội đồng quản trị trình kính trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:

TT	Nội dung	Công ty mẹ (tỷ đồng)	Hợp nhất (tỷ đồng)
1	Tổng doanh thu	15	16
2	Lợi nhuận trước thuế	1	0.8

- Phân phối lợi nhuận sau thuế: giữ lại toàn bộ lợi nhuận sau khi đã trích lập các quỹ bắt buộc để bổ sung vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh; hoặc thực hiện chia cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông. Chi tiết sẽ được trình thông qua chính thức tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và phê duyệt.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Viết Hoa

Số: 07/ĐHĐCĐ19/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Về việc: Thông qua phương án phát hành cổ phần tăng vốn Công ty.

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Giao thông vận tải

I. HIỆN TRẠNG VỐN ĐIỀU LỆ CỦA CÔNG TY VÀ SỰ CẦN THIẾT PHẢI TĂNG VỐN

1. Hiện trạng nguồn vốn của Công ty

- Vốn điều lệ hiện tại của Công ty : 197.012.000.000 VNĐ
- Tổng số cổ phần của Công ty : 19.701.200 cổ phần
- Vốn vay tín dụng từ ngân hàng: do hạn chế về mức vốn chủ sở hữu cũng như giá trị tài sản đảm bảo nên vốn huy động từ ngân hàng còn nhiều hạn chế

2. Định hướng phát triển của Công ty và sự cần thiết phải tăng vốn

Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Giao thông Vận tải (Công ty) đang sở hữu các dự án đầu tư Nhà ở, Văn phòng và Thương mại, Dịch vụ có quy mô lớn, tại các vị trí đắc địa ở Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh; có hiệu quả tốt phù hợp với định hướng chiến lược phát triển của Công ty.

Vốn điều lệ và vốn chủ sở hữu năm 2018 của Công ty lần lượt là 197 tỷ đồng và 211 tỷ đồng. Với mức vốn thấp như vậy sẽ không đáp ứng được các quy định hiện hành về mức vốn đối ứng của Chủ đầu tư phải có để thực hiện dự án, đảm bảo hiệu quả tiến độ và khai thác phát triển kịp thời cơ hội kinh doanh của Công ty.

Do đó:

HĐQT Công ty kính trình ĐHĐCĐ thông qua phương án phát hành cổ phần tăng vốn Công ty nhằm các mục tiêu chính sau:

- Đáp ứng đủ vốn đối ứng của Chủ đầu tư theo tiến độ để thực hiện đầu tư các dự án tuân thủ quy định pháp luật hiện hành;
- Bổ sung vốn lưu động, nâng cao năng lực tài chính của Công ty, triển khai các dự án đạt tiến độ đảm bảo hiệu quả và khai thác phát triển kịp thời cơ hội kinh doanh của Công ty;
- Nâng tầm vị thế và mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh của Công ty, định hướng Công ty phát triển bền vững mang lại lợi ích lâu dài, ổn định cho cổ đông, cán bộ công nhân viên Công ty và xã hội.

Chi tiết các nội dung đề nghị thông qua nêu tại mục II dưới đây

II. NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ ĐHĐCĐ THÔNG QUA

1 Thông qua phương án phát hành thêm cổ phần tăng vốn điều lệ công ty như sau:

1.1 Mục đích phát hành

- Đáp ứng đủ vốn đối ứng của Chủ đầu tư theo tiến độ để thực hiện đầu tư các dự án tuân thủ quy định pháp luật hiện hành;
- Bổ sung vốn lưu động, nâng cao năng lực tài chính của Công ty, triển khai các dự án đạt tiến độ đảm bảo hiệu quả và khai thác phát triển kịp thời cơ hội kinh doanh của Công ty;
- Nâng tầm vị thế và quy mô Công ty, định hướng Công ty phát triển bền vững mang lại lợi ích lâu dài, ổn định cho cổ đông, cán bộ công nhân viên Công ty và xã hội.

1.2 Nội dung phát hành

- Tên cổ phần: Cổ phần Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng giao thông vận tải;
- Loại cổ phần: cổ phần phổ thông.
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng.
- Đối tượng: tất cả các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách để xác định quyền mua cổ phần phát hành thêm;
- Số lượng cổ phần chào bán tối đa: 14.775.900 cổ phần (Mười bốn triệu bảy trăm bảy mươi lăm nghìn chín trăm cổ phần);
- Tổng giá trị chào bán (theo mệnh giá): 147.759.000.000 (Một trăm bốn mươi bảy tỷ bảy trăm năm mươi chín triệu đồng);
- Nguyên tắc xác định giá chào bán: theo tính chất đối tượng chào bán và dựa trên cơ sở giá trị sổ sách, giá thị trường và đánh giá mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành, giá chào bán cho các đối tượng nêu trên là 10.000 đồng/cổ phần;
- Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phần;
- Tỷ lệ chào bán: 4:3 (Tức là mỗi cổ đông hiện hữu sở hữu 4 cổ phần tại ngày thực hiện quyền sẽ được quyền mua thêm 3 cổ phần mới); Số cổ phần cổ đông được mua sẽ làm tròn đến hàng đơn vị.
- Xử lý cổ phần lẻ: Số cổ phần lẻ thập phân phát sinh do làm tròn sẽ hủy bỏ, không phát hành.
- Chuyển nhượng quyền mua: Các cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phần cho người khác theo giá thỏa thuận giữa hai bên và chỉ được chuyển nhượng một lần (không được chuyển nhượng cho người thứ ba);
- Số cổ phần không đặt mua hết (nếu có) sẽ được hủy bỏ, không phát hành;
- Thời gian hạn chế chuyển nhượng cổ phần: theo quy định của pháp luật;
- Thời gian thực hiện chào bán, phát hành: Quý II/2019; ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời gian phù hợp cụ thể để phát hành;
- Kế hoạch sử dụng vốn: số vốn huy động được dự kiến sử dụng Phục vụ phát triển các dự án đầu tư và hoạt động sản xuất kinh doanh khác của Công ty đảm bảo mục đích phát hành nói trên.

- Công ty thực hiện việc nội dung về vốn điều lệ phù hợp với kết quả thực tế phát hành sau khi hoàn tất đợt phát hành tăng vốn.

2. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc tiếp theo hoàn thành việc phát hành

- Quyết định thời điểm phát hành, chỉnh sửa phương án, triển khai phương án chi tiết và thực hiện các công việc theo đúng quy định của Pháp luật để hoàn tất việc phát hành nêu trên;
- Quyết định phương án xử lý số cổ phần không bán hết (nếu có);
- Quyết định chi tiết phương án sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành;
- Thực hiện thủ tục đăng ký tăng vốn điều lệ theo kết quả thực tế sau khi kết thúc đợt chào bán cổ phần;
- Thực hiện các thủ tục cần thiết khác có liên quan quan đến việc tăng vốn điều lệ theo yêu cầu của các cơ quan chức năng có thẩm quyền (nếu có);
- Thực hiện các công việc khác liên quan đến trong đợt chào bán cổ phần tăng vốn điều lệ này.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và phê duyệt.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ


Nguyễn Việt Hoa

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
PHIẾU BIỂU QUYẾT

Tên cổ đông:

Mã cổ đông:

Số lượng cổ phần: cổ phần.

(Trong đó số lượng cổ phần được ủy quyền là: cổ phần)

CÁC NỘI DUNG BIỂU QUYẾT: (Đánh dấu X và nội dung biểu quyết)

TT	Nội dung	Đồng ý	Không đồng ý	Không ý kiến	Ý kiến khác
1	Thông qua Báo cáo của HĐQT về công tác quản lý kinh doanh năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019				
2	Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch kinh doanh năm 2019				
3	Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động quản lý công ty của HĐQT và Ban Giám đốc năm 2018				
4	Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán				
5	Thông qua Tờ trình thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán				
6	Thông qua Tờ trình thông qua thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát				
7	Thông qua Tờ trình thông qua báo cáo kết quả kinh doanh năm 2018 và phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế lũy kế năm 2018				
8	Thông qua Tờ trình Thông qua tái cơ cấu danh mục tài sản của công ty, ủy quyền cho HĐQT được quyết định các chủ trương liên quan đến việc đầu tư hoặc mua bán tài sản có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất				
9	Thông qua Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2019				
10	Thông qua Tờ trình thông qua phương án phát hành cổ phần tăng vốn Công ty				

Chữ ký của cổ đông/Người được ủy quyền

**CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG
GIAO THÔNG VẬN TẢI**

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

THẺ BIỂU QUYẾT

MÃ SỐ THẺ:

C Đ C T N ...

HỌ VÀ TÊN CỔ ĐÔNG:

SỐ CMND/HỘ CHIẾU:

ĐỊA CHỈ:

TỔNG SỐ CỔ PHẦN SỞ HỮU VÀ/HOẶC ĐẠI DIỆN:

... PHIẾU

- Ghi chú:
- Một cổ phần phổ thông tương ứng với 01 quyền biểu quyết.
 - Số phiếu bằng số quyền biểu quyết.
 - Thẻ biểu quyết này chỉ có giá trị sử dụng tại ĐHĐCĐ Thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng giao thông vận tải.

Số: 01/2019/NQ - ĐHĐCĐTN

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2019

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp hiện hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Giao thông vận tải;
- Biên bản số 01/2019/BB-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2019 của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Giao thông vận tải.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo công tác quản lý kinh doanh năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019 của Hội đồng quản trị.

Điều 2. Thông qua báo cáo của ban giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch kinh doanh năm 2019.

Điều 3. Thông qua Báo cáo của BKS về hoạt động quản lý công ty của HĐQT và ban Giám đốc năm 2018.

Điều 4. Thông qua báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán

Báo cáo tài chính kiểm toán cho năm tài chính 2018 của Công ty với các chỉ tiêu chính sau đây:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Công ty mẹ	Hợp nhất	Ghi chú
I. Tổng tài sản	Đồng			
1. Tài sản ngắn hạn	Đồng	129.540.685.573	214.266.501.086	
2. Tài sản dài hạn	Đồng	108.528.460.427	22.830.452.012	
II. Tổng nguồn vốn	Đồng			
1. Nợ phải trả	Đồng	26.311.737.194	25.934.146.499	
2. Vốn chủ sở hữu	Đồng	211.757.408.806	211.162.806.599	

Chi tiết theo báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 kèm theo.

Điều 5. Thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán.

Danh sách các công ty kiểm toán độc lập như sau:

1. Công ty TNHH kiểm toán quốc tế (iCPA);
2. Công ty TNHH kiểm toán AVA;
3. Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 cho công ty. Việc lựa chọn công ty kiểm toán phải đáp ứng yêu cầu về chất lượng công việc kiểm toán và thời gian hoàn tất báo cáo kiểm toán theo quy định.

Điều 6. Thông qua thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT và ban kiểm soát

6.1. Báo cáo quyết toán chi trả thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2018

Năm 2018 Công ty đã thực hiện việc chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát như sau :

- Thù lao Hội đồng quản trị: 252.000.000 đồng (Chủ tịch HĐQT 5.000.000 VNĐ/tháng, thành viên HĐQT (04 người): 4.000.000 VNĐ/người/tháng);
- Thù lao Ban kiểm soát: 72.000.000 đồng (Trưởng ban KS 4.000.000 VNĐ/tháng, thành viên Ban KS (02 người): 1.000.000 VNĐ/người/tháng).
- Thù lao Thư ký HĐQT: 18.000.000 đồng (1.500.000 VNĐ/người/tháng)

6.2. Kế hoạch chi trả thù lao và chi phí hoạt động cho thành viên HĐQT, BKS năm 2019 như sau:

Tổng mức thù lao và chi phí hoạt động tạm tính tối đa bằng 4% của doanh thu kế hoạch năm 2019, ước tính là 600.000.000 đồng;

Trong đó:

1. Thù lao HĐQT và BKS: 342.000.000 đồng, gồm

- Thù lao Hội đồng quản trị: 252.000.000 đồng (Chủ tịch HĐQT 5.000.000 VNĐ/tháng, thành viên HĐQT (04 người): 4.000.000 VNĐ/người/tháng);
- Thù lao Ban kiểm soát: 72.000.000 đồng (Trưởng ban KS 4.000.000 VNĐ/tháng, thành viên Ban KS (02 người): 1.000.000 VNĐ/người/tháng).
- Thù lao Thư ký HĐQT: 18.000.000 đồng (1.500.000 VNĐ/người/tháng)

Hàng tháng Công ty sẽ thực hiện việc chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát.

- 2. Chi phí hoạt động tối đa 200.000.000 đồng và thanh toán theo thực tế phát sinh**
Quyết toán chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát cùng chi phí hoạt động năm 2019 sẽ được thông qua tại Đại hội thường niên năm 2020.

Điều 7. Thông qua báo cáo kết quả kinh doanh năm 2018 và phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế lũy kế năm 2018

Báo cáo kết quả kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ:

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Báo cáo công ty mẹ	Báo cáo hợp nhất
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	468.344.881	1.171.660.487
2	Thuế thu nhập DN	215.103.433	216.352.446
3	Lợi nhuận sau thuế	253.241.448	815.741.255

+ Trích các quỹ trong DN :

- Quỹ phúc lợi : **100.000.000 đồng**

- Quỹ đầu tư phát triển và quỹ khác : **0 đồng**

+ Chi cổ tức cho cổ đông:

Năm 2019, Công ty tiếp tục tập trung nguồn vốn để triển khai Dự án Khu dân cư cụm 9 phường Phú Thượng, Tây Hồ, Hà Nội và tiếp tục nghiên cứu đầu tư một số Dự án khả thi khác. Do vậy, HĐQT trình ĐHCĐ biểu quyết thông qua không chia cổ tức năm 2018 để dành toàn bộ vốn để đầu tư dự án trên, đảm bảo tiến độ, hiệu quả kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra.

Điều 8. Thông qua tái cơ cấu danh mục tài sản của công ty, ủy quyền cho HĐQT được quyết định các chủ trương liên quan đến việc đầu tư hoặc mua bán tài sản có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất.

Đại hội đồng cổ đông Công ty ủy quyền cho hội đồng quản trị quyết định các nội dung sau:

- 8.1. Quyết định các chủ trương liên quan đến việc đầu tư hoặc mua bán tài sản có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất;
- 8.2. Quyết định các chủ trương khác có liên quan đến việc đầu tư hoặc mua bán tài sản của Công ty hoặc chi nhánh nêu tại Khoản 1;
- 8.3. Thời hạn ủy quyền: Bắt đầu từ 24/4/2019 cho tới kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên tiếp theo hoặc có văn bản khác thay thế liên quan của Đại hội đồng cổ đông.

Điều 9. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2019.

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2018:

TT	Nội dung	Công ty mẹ (tỷ đồng)	Hợp nhất (tỷ đồng)
1	Tổng doanh thu	15	16
2	Lợi nhuận trước thuế	1	0.8

- Phân phối lợi nhuận sau thuế: giữ lại toàn bộ lợi nhuận sau khi đã trích lập các quỹ bắt buộc để bổ sung vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh; hoặc thực hiện chia cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông. Chi tiết sẽ được trình thông qua chính thức tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020

Điều 10. Thông qua phương án phát hành cổ phần tăng vốn Công ty.

Đại hội đồng cổ đông Thông qua phương án phát hành thêm cổ phần tăng vốn điều lệ công ty như sau:

1. Mục đích phát hành

- Đáp ứng đủ vốn đối ứng của Chủ đầu tư theo tiến độ để thực hiện đầu tư các dự án tuân thủ quy định pháp luật hiện hành;
- Bổ sung vốn lưu động, nâng cao năng lực tài chính của Công ty, triển khai các dự án đạt tiến độ đảm bảo hiệu quả và khai thác phát triển kịp thời cơ hội kinh doanh của Công ty;
- Nâng tầm vị thế và quy mô Công ty, định hướng Công ty phát triển bền vững mang lại lợi ích lâu dài, ổn định cho cổ đông, cán bộ công nhân viên Công ty và xã hội.

2. Nội dung phát hành

- Tên cổ phần: Cổ phần Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng giao thông vận tải;
- Loại cổ phần: cổ phần phổ thông.
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng.
- Đối tượng: tất cả các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách để xác định quyền mua cổ phần phát hành thêm;
- Số lượng cổ phần chào bán tối đa: 14.775.900 cổ phần (Mười bốn triệu bảy trăm bảy mươi lăm nghìn chín trăm cổ phần);
- Tổng giá trị chào bán (theo mệnh giá): 147.759.000.000 (Một trăm bốn mươi bảy tỷ, bảy trăm năm mươi triệu đồng);
- Nguyên tắc xác định giá chào bán: theo tính chất đối tượng chào bán và dựa trên cơ sở giá trị sổ sách, giá thị trường và đánh giá mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành, giá chào bán cho các đối tượng nêu trên là 10.000 đồng/cổ phần;
- Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phần;
- Tỷ lệ chào bán: 4:3 (Tức là mỗi cổ đông hiện hữu sở hữu 4 cổ phần tại ngày thực hiện quyền sẽ được quyền mua thêm 3 cổ phần mới); Số cổ phần cổ đông được mua sẽ làm tròn đến hàng đơn vị.
- Xử lý cổ phần lẻ: Số cổ phần lẻ thập phân phát sinh do làm tròn sẽ hủy bỏ, không phát hành.
- Chuyển nhượng quyền mua: Các cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phần cho người khác theo giá thỏa thuận giữa hai bên và chỉ được chuyển nhượng một lần (không được chuyển nhượng cho người thứ ba);
- Số cổ phần không đặt mua hết (nếu có) sẽ được hủy bỏ, không phát hành
- Thời gian hạn chế chuyển nhượng cổ phần: theo quy định của pháp luật;
- Thời gian thực hiện chào bán, phát hành: Quý II/2019; ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời gian phù hợp cụ thể để phát hành;
- Kế hoạch sử dụng vốn: số vốn huy động được dự kiến sử dụng Phục vụ phát triển các dự án đầu tư và hoạt động sản xuất kinh doanh khác của Công ty đảm bảo mục đích phát hành nói trên.
- Công ty thực hiện việc nội dung về vốn điều lệ phù hợp với kết quả thực tế phát hành sau khi hoàn tất đợt phát hành tăng vốn.

3. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc tiếp theo hoàn thành việc phát hành:

- Quyết định thời điểm phát hành, chỉnh sửa phương án, triển khai phương án chi tiết và thực hiện các công việc theo đúng quy định của Pháp luật để hoàn tất việc phát hành nêu trên;
- Quyết định phương án xử lý số cổ phần không bán hết;
- Quyết định chi tiết phương án sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành;
- Thực hiện thủ tục đăng ký tăng vốn điều lệ theo kết quả thực tế sau khi kết thúc đợt chào bán cổ phần;
- Thực hiện các thủ tục cần thiết khác có liên quan quan đến việc tăng vốn điều lệ theo yêu cầu của các cơ quan chức năng có thẩm quyền (nếu có);
- Thực hiện các công việc khác liên quan đến trong đợt chào bán cổ phần tăng vốn điều lệ này.

Điều 11. Điều khoản thi hành:

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Đầu tư và Xây dựng GTVT thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Tất cả các cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, các phòng ban, cá nhân, bộ phận liên quan của Công ty có trách nhiệm chủ động tổ chức triển khai thực hiện những nội dung được nêu trong Nghị quyết; đồng thời kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Website Công ty;
- Thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Ban Tổng giám đốc;
- Lưu HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

NGUYỄN VIỆT HOA

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG VẬN TẢI
(Thành lập tại nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam)

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2018



MỤC LỤC

<u>NỘI DUNG</u>	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	2 - 3
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	4 - 5
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT	6 - 7
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT	8
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT	9
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT	10 - 27



BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Giao thông vận tải (gọi tắt là "Công ty") đệ trình báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty đã điều hành Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

Hội đồng Quản trị

Ông Đinh Trần Quân	Chủ tịch
Ông Nguyễn Việt Hoa	Thành viên
Ông Nguyễn Việt Thanh	Thành viên
Bà Đỗ Thị Phương Hoa	Thành viên
Ông Đỗ Viết Tập	Thành viên

Ban Kiểm soát

Bà Hồ Thị Bích Liên	Trưởng Ban Kiểm soát
Ông Hồ Tuần Hoàn	Thành viên
Bà Phạm Thanh Thảo	Thành viên

Ban Tổng Giám đốc

Ông Đỗ Viết Tập	Tổng Giám đốc
Bà Đỗ Thị Phương Hoa	Phó Tổng Giám đốc

Người đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến ngày lập báo cáo này là ông Đỗ Viết Tập - Tổng Giám đốc.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Trong việc lập báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất hay không;
- Lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh; và
- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (TIẾP THEO)

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phân ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Đỗ Viết Tệp và đại diện cho Ban Tổng Giám đốc,



Đỗ Viết Tệp
Tổng Giám đốc
Ngày 30 tháng 03 năm 2019

Số: 033008/2019/BCKT-iCPA

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Các cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Giao thông vận tải**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Giao thông vận tải (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 30 tháng 03 năm 2019 từ trang 6 đến trang 27, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP THEO)

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.



Khúc Đình Dũng
Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 0748-2018-072-1

Thay mặt và đại diện cho

Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (iCPA)

Hà Nội, Ngày 30 tháng 03 năm 2019



Hoàng Văn Phúc
Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 3362-2018-072-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018

Đơn vị: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		214.266.501.086	58.868.001.146
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	3.754.975.630	14.059.403.905
1. Tiền	111		754.975.630	2.670.568.020
2. Các khoản tương đương tiền	112		3.000.000.000	11.388.835.885
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		6.807.346.575	-
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2	6.807.346.575	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		194.025.917.098	44.430.470.172
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	3.676.764.601	2.021.411.004
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		2.769.047.631	1.703.787.639
3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		1.070.000.000	5.555.000.000
4. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4a	186.751.972.994	35.392.139.657
5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.5	(259.868.128)	(259.868.128)
6. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		18.000.000	18.000.000
IV. Hàng tồn kho	140		9.374.306.069	217.107.220
1. Hàng tồn kho	141	V.6	9.374.306.069	217.107.220
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		303.955.714	161.019.849
1. Thuế GTGT được khấu trừ	152		48.544.262	-
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.11a	255.411.452	161.019.849
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		22.830.452.012	34.830.329.023
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		185.430.020	50.430.020
1. Phải thu về cho vay dài hạn	215		135.000.000	-
2. Phải thu dài hạn khác	216	V.4b	50.430.020	50.430.020
II. Tài sản cố định	220		6.772.290.420	8.406.204.503
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.7	6.772.290.420	8.406.204.503
- Nguyên giá	222		15.234.616.212	15.196.616.212
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(8.462.325.792)	(6.790.411.709)
III. Bất động sản đầu tư	230	V.8	13.130.695.184	13.622.763.300
- Nguyên giá	231		17.231.262.795	17.231.262.795
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		(4.100.567.611)	(3.608.499.495)
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		1.876.600.005	12.148.588.090
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	6.583.942.128
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.9	1.876.600.005	5.564.645.962
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		500.000.000	-
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		500.000.000	-
V. Tài sản dài hạn khác	260		365.436.383	602.343.110
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		190.090.528	287.430.469
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		175.345.855	314.912.641
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		237.096.953.098	93.698.330.169

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (TIẾP THEO)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018

Đơn vị: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		25.934.146.499	31.093.265.387
I. Nợ ngắn hạn	310		20.635.869.055	27.878.765.387
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.10	688.508.572	341.898.680
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		24.000.000	-
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.11b	351.510.683	605.918.258
4. Phải trả người lao động	314		413.000.000	404.000.000
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.12	3.276.670.054	3.276.670.053
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		99.696.970	-
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.13a	15.028.173.507	22.124.213.127
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.14a	646.144.000	1.080.000.000
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		108.165.269	46.065.269
II. Nợ dài hạn	330		5.298.277.444	3.214.500.000
1. Phải trả dài hạn khác	337	V.13b	2.016.500.000	1.624.500.000
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.14b	3.281.777.444	1.590.000.000
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		211.162.806.599	62.605.064.782
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.15	211.162.806.599	62.605.064.782
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		197.012.000.000	49.502.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		197.012.000.000	49.502.000.000
2. Cổ phiếu quỹ	415		-	(332.000.000)
3. Quỹ đầu tư phát triển	418		3.343.331.590	3.343.331.590
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		10.807.475.009	10.091.733.192
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		9.991.733.754	10.076.618.198
- LNST chưa phân phối năm nay	421b		815.741.255	15.114.994
5. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		237.096.953.098	93.698.330.169

75
G-V
NH
TÁ
C
AM

Hoàng Văn Hà
Người lập

Hoàng Văn Hà
Kế toán trưởng



Đỗ Việt Tập
Tổng Giám đốc
Ngày 30 tháng 03 năm 2019

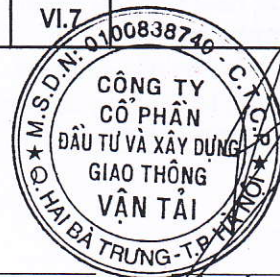
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	17.349.560.463	11.993.005.811
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		17.349.560.463	11.993.005.811
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	8.799.610.718	3.793.173.884
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		8.549.949.745	8.199.831.927
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	402.704.617	1.566.345.513
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	361.206.055	374.907.044
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		361.206.055	374.907.044
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		-	-
9. Chi phí bán hàng	25		-	-
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.5	7.720.236.965	7.613.299.141
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		871.211.342	1.777.971.255
12. Thu nhập khác	31		417.000.000	27.345.901
13. Chi phí khác	32		116.550.855	1.610.098.370
14. Lợi nhuận khác	40		300.449.145	(1.582.752.469)
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		1.171.660.487	195.218.786
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.6a	216.352.446	419.488.751
17. Thu nhập (Chi phí) thuế TNDN hoãn lại	52	VI.6b	139.566.786	(239.384.959)
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		815.741.255	15.114.994
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		815.741.255	15.114.994
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		-	-
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.7	41	23
22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.7	41	23

Hoàng Văn Hà
Người lập

Hoàng Văn Hà
Kế toán trưởng



Đỗ Viết Tập
Tổng Giám đốc
Ngày 30 tháng 03 năm 2019

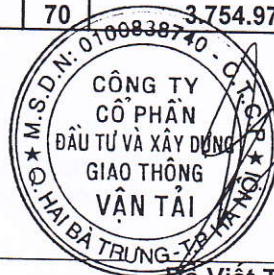
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	1.171.660.487	195.218.786
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	2.163.982.199	2.201.737.883
Lãi từ hoạt động đầu tư	05	402.704.617	(1.566.345.513)
Chi phí lãi vay	06	361.206.055	374.907.044
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	4.099.553.358	1.205.518.200
Tăng/giảm các khoản phải thu	09	(148.519.170.043)	(185.962.055)
Tăng/giảm hàng tồn kho	10	(2.573.256.721)	3.553.097.733
Giảm/tăng các khoản phải trả	11	(6.502.900.670)	16.426.583.368
Tăng/giảm chi phí trả trước	12	97.339.941	618.502.454
Tiền lãi vay đã trả	14	(361.206.055)	(374.907.044)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(370.058.332)	(129.488.242)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(154.129.698.522)	21.113.344.414
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
Tiền chi để mua sắm TSCĐ và các TS dài hạn khác	21	(1.914.600.005)	(5.757.789.359)
Thu tiền bán thanh lý tài sản cố định và tài sản dài hạn khác	22	-	-
Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(7.512.346.575)	(4.555.000.000)
Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	4.555.000.000	-
Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	(402.704.617)	352.773.291
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(5.274.651.197)	(9.960.016.068)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	147.842.000.000	-
Tiền thu từ đi vay	33	2.709.514.444	2.350.000.000
Tiền trả nợ gốc vay	34	(1.451.593.000)	(4.775.000.000)
Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	-	(1.794.593.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	149.099.921.444	(4.219.593.000)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	(10.304.428.275)	6.933.735.346
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	60	14.059.403.905	7.125.668.559
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		-	-
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm	70	3.754.975.630	14.059.403.905

Hoàng Văn Hà
Người lập

Hoàng Văn Hà
Kế toán trưởng



Đỗ Việt Tập
Tổng Giám đốc
Ngày 30 tháng 03 năm 2019

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG VẬN TẢI
BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2018



MỤC LỤC

<u>NỘI DUNG</u>	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	2 - 3
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	4
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	5 - 6
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	7
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ	8
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH	9 - 26

11/11/2011
KI - C. 1/11

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Giao thông vận tải (gọi tắt là "Công ty") đệ trình báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính riêng của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty đã điều hành Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

Hội đồng Quản trị

Ông Đinh Trần Quân	Chủ tịch
Ông Nguyễn Viết Hoa	Thành viên
Ông Nguyễn Viết Thanh	Thành viên
Bà Đỗ Thị Phương Hoa	Thành viên
Ông Đỗ Viết Tập	Thành viên

Ban Kiểm soát

Bà Hồ Thị Bích Liên	Trưởng Ban Kiểm soát
Ông Hồ Tuấn Hoàn	Thành viên
Bà Phạm Thanh Thảo	Thành viên

Ban Tổng Giám đốc

Ông Đỗ Viết Tập	Tổng Giám đốc
Bà Đỗ Phương Hoa	Phó Tổng Giám đốc

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính riêng phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2018 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Trong việc lập các báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không;
- Lập báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh; và
- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính tuân thủ chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (TIẾP THEO)

Ban Tổng Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

Thay mặt và đại diện cho Ban Tổng Giám đốc,



Đỗ Việt Tập
Tổng Giám đốc
Ngày 28 tháng 01 năm 2019

Số: 012801/2019/BCKT-iCPA

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Các cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Giao thông vận tải**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính riêng kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Giao thông vận tải (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 28 tháng 01 năm 2019 từ trang 5 đến trang 26, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính riêng.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính riêng của Công ty theo Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính riêng của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính riêng. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính riêng.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng.



Khúc Đình Dũng
Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 0748-2018-072-01
Hà Nội, ngày 28 tháng 01 năm 2019

Hoàng Văn Phúc
Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 3362-2018-072-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018

Đơn vị: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2018	01/01/2018
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		129.540.685.573	53.005.569.381
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	3.315.649.429	9.432.562.282
1. Tiền	111		315.649.429	2.592.417.997
2. Các khoản tương đương tiền	112		3.000.000.000	6.840.144.285
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		6.807.346.575	-
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2	6.807.346.575	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		109.789.485.002	43.216.897.950
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	3.673.971.601	2.021.411.004
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		2.750.380.126	1.703.787.639
3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		1.070.000.000	5.555.000.000
4. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4a	102.537.001.403	34.178.567.435
5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.5	(259.868.128)	(259.868.128)
6. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		18.000.000	18.000.000
IV. Hàng tồn kho	140		9.374.306.069	217.107.220
1. Hàng tồn kho	141	V.6	9.374.306.069	217.107.220
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		253.898.498	139.001.929
1. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.10a	253.898.498	139.001.929
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		108.528.460.427	56.388.141.759
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		78.755.430.020	50.430.020
1. Phải thu về cho vay dài hạn	215		135.000.000	-
2. Phải thu dài hạn khác	216	V.4b	78.620.430.020	50.430.020
II. Tài sản cố định	220		4.575.644.690	5.843.575.842
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.7	4.575.644.690	5.843.575.842
- Nguyên giá	222		10.372.577.403	10.334.577.403
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(5.796.932.713)	(4.491.001.561)
III. Bất động sản đầu tư	230	V.8	13.130.695.184	13.622.763.300
- Nguyên giá	231		17.231.262.795	17.231.262.795
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		(4.100.567.611)	(3.608.499.495)
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		1.876.600.005	6.583.942.128
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	6.583.942.128
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		1.876.600.005	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		10.000.000.000	30.000.000.000
1. Đầu tư vào công ty con	251	V.9	10.000.000.000	30.000.000.000
VI. Tài sản dài hạn khác	260		190.090.528	287.430.469
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		190.090.528	287.430.469
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		238.069.146.000	109.393.711.140

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018

Đơn vị: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2018	01/01/2018
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		26.311.737.194	45.631.544.344
I. Nợ ngắn hạn	310		21.418.459.750	42.417.044.344
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311		1.587.908.573	1.541.898.681
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		24.000.000	-
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.10b	307.998.360	468.511.103
4. Phải trả người lao động	314		413.000.000	404.000.000
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.11	3.276.670.054	3.276.670.053
5. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		32.727.273	-
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.12a	15.021.846.221	22.107.660.841
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.13a	646.144.000	14.572.238.397
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		108.165.269	46.065.269
II. Nợ dài hạn	330		4.893.277.444	3.214.500.000
1. Phải trả dài hạn khác	337	V.12b	1.611.500.000	1.624.500.000
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.13b	3.281.777.444	1.590.000.000
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		211.757.408.806	63.762.166.796
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.14	211.757.408.806	63.762.166.796
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		197.012.000.000	49.502.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		197.012.000.000	49.502.000.000
2. Cổ phiếu quỹ	415		-	(332.000.000)
3. Quỹ đầu tư phát triển	418		3.343.331.590	3.343.331.590
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		11.402.077.216	11.248.835.206
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		11.148.835.768	10.320.817.364
- LNST chưa phân phối năm nay	421b		253.241.448	928.017.842
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		238.069.146.000	109.393.711.140

Hoàng Văn Hà
Người lập

Hoàng Văn Hà
Kế toán trưởng



Đỗ Việt Tập
Tổng Giám đốc
Ngày 28 tháng 01 năm 2019

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Đơn vị: VND

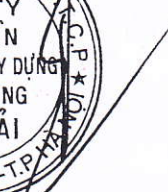
CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2018	Năm 2017
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	10.613.154.570	17.949.714.269
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		10.613.154.570	17.949.714.269
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	2.566.786.289	8.163.624.373
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		8.046.368.281	9.786.089.896
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	308.681.538	282.927.707
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	361.151.055	294.114.421
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		361.151.055	294.114.421
8. Chi phí bán hàng	25		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.5	7.529.003.028	8.490.805.001
10 Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		464.895.736	1.284.098.181
11. Thu nhập khác	31		120.000.000	27.220.453
12. Chi phí khác	32		116.550.855	3.098.367
13. Lợi nhuận khác	40		3.449.145	24.122.086
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		468.344.881	1.308.220.267
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.6	215.103.433	380.202.425
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		253.241.448	928.017.842



Hoàng Văn Hà
Người lập



Hoàng Văn Hà
Kế toán trưởng

Đỗ Viết Tập
Tổng Giám đốc
Ngày 28 tháng 01 năm 2019

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2018	Năm 2017
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	468.344.881	1.308.220.267
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	1.797.999.268	1.614.791.745
(Lãi)/Lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(308.681.538)	(282.927.707)
Chi phí lãi vay	06	361.151.055	294.114.421
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	08	2.318.813.666	2.934.198.726
(Tăng)/Giảm các khoản phải thu	09	(150.057.586.492)	(10.666.543.305)
(Tăng)/Giảm hàng tồn kho	10	(2.573.256.721)	3.553.097.733
Tăng/(Giảm) các khoản phải trả	11	(6.755.490.197)	16.900.718.935
(Tăng)/Giảm chi phí trả trước	12	97.339.941	618.502.454
Tiền lãi vay đã trả	14	(361.151.055)	(294.114.421)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(330.000.000)	(646.684.392)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	20	(157.661.330.858)	12.399.175.730
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TSHD khác	21	(1.914.600.005)	(3.087.761.410)
3. Tiền chi cho vay và mua công cụ nợ của các đơn vị khác	23	(7.012.346.575)	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	4.555.000.000	-
2. Tiền chi đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác	25	-	(15.000.000.000)
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác	26	20.000.000.000	-
3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	308.681.538	282.927.707
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	15.936.734.958	(17.804.833.703)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu và nhận vốn góp của CSH	31	147.842.000.000	-
2. Tiền thu từ đi vay	33	2.709.514.444	17.350.000.000
3. Tiền trả nợ gốc vay	34	(14.943.831.397)	(9.217.761.603)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	135.607.683.047	8.132.238.397
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	(6.116.912.853)	2.726.580.424
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	9.432.562.282	6.705.981.858
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	3.315.649.429	9.432.562.282

Hoàng Văn Hà
Người lập

Hoàng Văn Hà
Kế toán trưởng



Đỗ Việt Tập
Tổng Giám đốc
Ngày 28 tháng 01 năm 2019

